


**CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN VÀ  
VẬT LIỆU XÂY DỰNG GIA LAI**  
Thôn 9, xã Nghĩa Hưng, huyện Chư Phăh, Gia Lai




# **BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**

## **NĂM 2015**



Gia Lai, ngày 15 tháng 04 năm 2016





Số: 21/2016/KSG

V/v Báo cáo thường niên năm 2015

Gia Lai, ngày 15 tháng 04 năm 2016

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN VÀ VẬT LIỆU XÂY DỰNG GIA LAI**  
**NĂM 2015**

**I. Thông tin chung.**

**1. Thông tin khái quát:**

**Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN VÀ VẬT LIỆU XÂY DỰNG GIA LAI**

**Giấy chứng nhận ĐKKD:** Giấy chứng nhận ĐKKD số 5900482154 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Gia Lai cấp lần đầu ngày 24/09/2008 cấp thay đổi lần thứ 7 ngày 27/03/2014.

**Vốn điều lệ:** 85.624.500.000 đ (Tám mươi năm tỷ sáu trăm hai mươi tư triệu năm trăm nghìn đồng).

**Trụ sở chính:** Thôn 9, xã Nghĩa Hưng, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai.

**Số điện thoại:** 059.3893737

**Fax:** 059.3893736

**Website:** [www.khoangsangialai.vn](http://www.khoangsangialai.vn)

**Mã chứng khoán:** KSG

**2. Quá trình hình thành và phát triển:**

Công ty cổ phần Khoáng sản và Vật liệu xây dựng Gia Lai tiền thân là Xí nghiệp Gạch ngói Gia Lai- trực thuộc Sở Xây dựng tỉnh Gia Lai, được thành lập và hoạt động vào tháng 9 năm 2006. Tháng 10/2007 Xí nghiệp Gạch ngói gia Lai chuyển thành Công ty TNHH Một thành viên Gạch ngói Gia Lai trực thuộc Sở Xây dựng Gia Lai theo giấy chứng nhận ĐKKD số 3903000213.

Tháng 9/2008 UBND tỉnh Gia Lai cho phép chuyển đổi mô hình hoạt động sang hình thức công ty cổ phần với tên đầy đủ là Công ty Cổ phần Gạch ngói Tuynen Bát Tràng Gia Lai và Sở Kế hoạch Đầu tư tỉnh Gia Lai cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 5900482154 lần đầu ngày 24 tháng 09 năm 2008 với vốn điều lệ là 15 tỷ đồng.

Ngày 28 tháng 6 năm 2013, Công ty cổ phần Gạch ngói Tuynen Bát Tràng – Gia Lai phát hành tăng vốn điều lệ từ 15 tỷ đồng lên 19,5 tỷ đồng cho cổ đông hiện hữu đồng thời đăng ký bổ sung thêm các ngành nghề kinh doanh như: Bán buôn vật liệu; thiết bị lắp đặt khác trong ngành xây dựng; vận tải hàng hóa bằng đường bộ; xây dựng nhà các loại; hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan: Khảo sát thăm dò nguồn đất, đo vẽ bản đồ; bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác; bán buôn kim loại và quặng kim loại; Mua bán sắt thép.

Ngày 27 tháng 03 năm 2014, Công ty phát hành tăng vốn điều lệ từ 19.500.000.000 đồng lên 85.624.500.000 đồng và đổi tên thành Công ty cổ phần khoáng sản và Vật liệu xây dựng Gia Lai.



## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Đồng thời đăng ký thêm một số ngành nghề kinh doanh như sản xuất xi măng, vôi, thạch cao; sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao....

Ngày 16/05/2014, Công ty đã được UBCKNN chấp thuận trở thành công ty đại chúng.

### 3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong ngành xây dựng
- Vận tải hàng hóa bằng đường bộ
- Xây dựng nhà các loại
- Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan: Khảo sát thăm dò nguồn đất, đo vẽ bản đồ

- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác

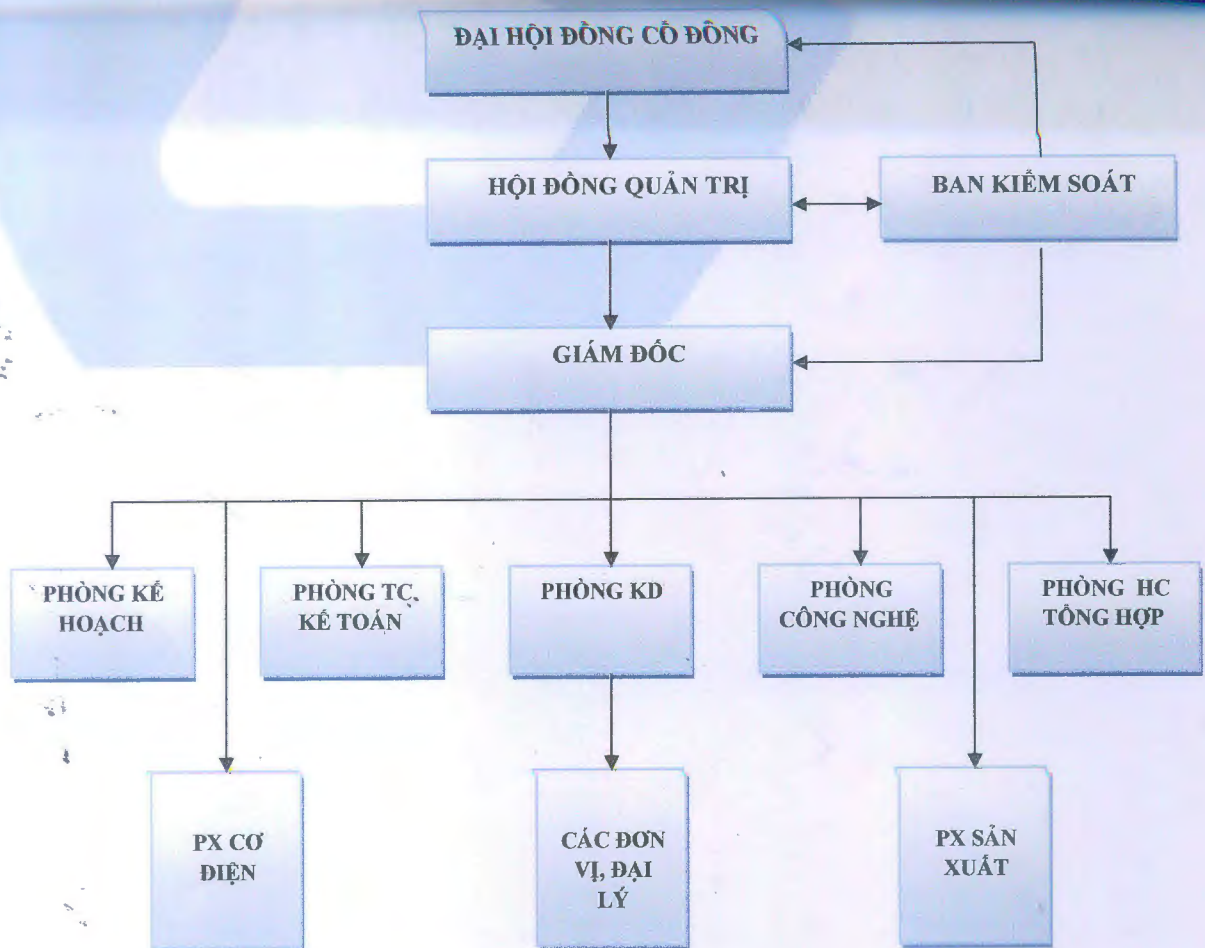
Bán buôn kim loại và quặng kim loại: Mua bán sắt thép.

Địa bàn kinh doanh: Toàn quốc.

### 4. Mô hình quản lý:

Cơ cấu tổ chức quản lý của Công ty bao gồm:

- Đại hội đồng cổ đông;
- Hội đồng quản trị;
- Ban kiểm soát.
- Ban Giám đốc;



**Diễn giải sơ đồ****4.1 Đại Hội đồng cổ đông**

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ và quyền hạn được Điều lệ Công ty và Pháp luật liên quan quy định. Đại hội đồng cổ đông có các quyền và nhiệm vụ sau:

- Thông qua, sửa đổi, bổ sung Điều lệ.
- Thông qua kế hoạch phát triển Công ty, thông qua Báo cáo tài chính hàng năm, báo cáo của HĐQT, Ban kiểm soát và của Kiểm toán viên.
- Quyết định số Thành viên HĐQT.
- Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Thành viên HĐQT, Ban kiểm soát.
- Các quyền khác được quy định tại Điều lệ Công ty.

**4.1.1 Hội đồng quản trị**

Hội đồng quản trị là cơ quan quản trị của Công ty có 05 thành viên, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định các vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông. HĐQT có các quyền sau:

- Quyết định cơ cấu tổ chức, bộ máy của Công ty.
- Quyết định chiến lược đầu tư, phát triển của Công ty trên cơ sở các mục đích chiến lược do ĐHCĐ thông qua.
- Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, giám sát hoạt động của Ban Giám đốc.
- Kiến nghị sửa đổi bổ sung Điều lệ, báo cáo tình hình kinh doanh hàng năm, Báo cáo tài chính, quyết toán năm, phương án phân phối lợi nhuận và phương hướng phát triển, kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh và ngân sách hàng năm trình ĐHCĐ.
- Triệu tập, chỉ đạo chuẩn bị nội dung và chương trình cho các cuộc họp ĐHCĐ.
- Đề xuất việc tái cơ cấu lại hoặc giải thể Công ty.
- Các quyền khác được quy định tại Điều lệ.

**4.1.2 Ban Kiểm soát**

BKS do ĐHCĐ bầu ra gồm 03 thành viên, thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động quản trị và điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty. BKS chịu trách nhiệm trước

Pháp luật về những công việc thực hiện theo quyền và nghĩa vụ như:

kiểm tra sổ sách kế toán và các Báo cáo tài chính của Công ty, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính Công ty, kiểm tra việc thực hiện các nghị quyết của HĐQT.

Hội ĐHCĐ báo cáo thẩm tra các báo cáo tài chính của Công ty, đồng thời có quyền kiến nghị độc lập của mình về kết quả thẩm tra các vấn đề liên quan tới hoạt động kinh doanh của HĐQT và Ban Giám đốc.



- Yêu cầu HĐQT triệu tập ĐHĐCĐ bất thường trong trường hợp xét thấy cần thiết.
- Các quyền khác được quy định tại Điều lệ.

#### 4.1.3 Ban Giám đốc

Giám đốc Công ty do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị và chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và trước Pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Phó Giám đốc Công ty có trách nhiệm hỗ trợ Giám đốc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Ban Giám đốc có nhiệm vụ:

- Tổ chức điều hành, quản lý mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo nghị quyết của ĐHĐCĐ, quyết định của HĐQT, Điều lệ Công ty và tuân thủ Pháp luật.
- Xây dựng và trình HĐQT các quy chế quản lý điều hành nội bộ, kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch tài chính hàng năm và dài hạn của Công ty.
- Đề nghị HĐQT quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật đối với Phó Giám đốc, Kế toán trưởng.
- Ký kết, thực hiện các hợp đồng theo quy định của Pháp luật.
- Báo cáo HĐQT về tình hình hoạt động, kết quả sản xuất kinh doanh, chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ, HĐQT và Pháp luật về những sai phạm gây tổn thất cho Công ty.
- Thực hiện các nghị quyết của HĐQT và ĐHĐCĐ, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty đã được HĐQT và ĐHĐCĐ thông qua.
- Các nhiệm vụ khác được quy định tại Điều lệ.

#### 4.2 Chức năng các phòng ban

##### • Phòng Kế hoạch

Phòng Kế hoạch có các nhiệm vụ: Tổ chức xây dựng các kế hoạch kinh doanh và tham mưu cho Hội đồng Quản Trị cũng như Ban Giám đốc định hướng phát triển trong trung và dài hạn của Công ty. Trên cơ sở kế hoạch kinh doanh của từng phòng ban, từng đơn vị, phòng sẽ lập kế hoạch kinh doanh tổng thể trong từng quý, từng năm để trình Ban Giám đốc xem xét phê duyệt.

##### • Phòng Tài chính kế toán

Phòng Tài chính kế toán có các nhiệm vụ và chức năng sau:

- Tổng hợp, ghi chép lại các số liệu, tình hình tài chính của Công ty; báo cáo trực tiếp lên Ban Giám đốc; thông qua tình hình tài chính giúp Giám đốc chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Thực hiện chế độ báo cáo theo định kỳ, thực hiện tốt các yêu cầu kiểm toán, thanh tra tài chính của các cấp có thẩm quyền.
- Phản ánh chính xác, trung thực, đầy đủ, kịp thời, rõ ràng và dễ hiểu toàn diện các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trên nguyên tắc kế toán độc lập và nghiệp vụ.

- Đề xuất những biện pháp điều chỉnh, xử lý kịp thời những sai lệch trong hoạt động kinh doanh và quản lý tài chính.

- Phân tích tình hình tài chính, tham mưu những biện pháp cho kế hoạch tài chính của Ban Giám đốc.

- **Phòng Kinh doanh**

Phòng Kinh doanh có các nhiệm vụ và chức năng sau:

- Lập phương án, soạn thảo quy chế, quy định việc tiêu thụ sản phẩm.
- Nghiên cứu, điều tra thị trường, xây dựng chính sách giá cả, tổ chức mạng lưới, thông tin quảng cáo tiếp thị và hỗ trợ xúc tiến phát triển sản phẩm.
- Tổ chức, quản lý mạng lưới các đơn vị, đại lý tiêu thụ sản phẩm, báo cáo tình hình tổ chức thông tin quảng cáo tiếp thị, xúc tiến sản phẩm, điều tra thị trường, xây dựng chính sách giá cả, báo cáo tình hình tiêu thụ.

- **Phòng Công nghệ**

Phòng Công nghệ có các nhiệm vụ và chức năng sau:

- Quản lý công nghệ, kỹ thuật sản xuất gạch ngói, đất sét nung.
- Quản lý công tác an toàn lao động.
- Quản lý chất lượng và công tác nhập nguyên nhiên vật liệu, vật tư đầu vào.
- Tham mưu cho Giám đốc về công tác kế hoạch sản xuất, công nghệ, kỹ thuật và đầu tư xây dựng theo các kế hoạch chiến lược chung.
- Đầu mối giải quyết các công việc có liên quan giữa các bộ phận sản xuất, kỹ thuật.
- Theo dõi tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất, đề ra biện pháp nhằm thực hiện kế hoạch sản xuất.

- **Phòng Hành chính tổng hợp**

Phòng Hành chính tổng hợp có các nhiệm vụ và chức năng sau:

- Xây dựng cơ cấu tổ chức bộ máy Công ty, xây dựng kế hoạch đào tạo bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, tay nghề cho CBCNV; thực hiện chính sách, chế độ tiền lương và các chế độ khác đối với người lao động; quản lý, điều hành công tác hành chính của Công ty.
- Xây dựng nội quy, quy chế, quy định quản lý nội bộ trong Công ty.
- Tham mưu cho Giám đốc việc bố trí, sắp xếp lao động các phòng ban của Công ty cho phù hợp với tính chất công việc phù hợp với luật lao động được nhà nước ban hành.
- Quản lý, lưu trữ hồ sơ của cán bộ công nhân viên, giải quyết những vấn đề phát sinh về quyền lợi cũng như chính sách của người lao động trong quá khứ và hiện tại.
- Phòng thực hiện các chức năng và điều hành mọi hoạt động theo sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp của Ban Giám đốc Công ty.

- **Các phân xưởng trực thuộc**

**✓ Phân xưởng cơ điện**

Phân xưởng cơ điện có các nhiệm vụ và chức năng sau:

- Gia công, bảo dưỡng, sửa chữa lớn các loại máy móc thiết bị, hệ thống điện, nhà xưởng để tạo điều kiện cho các bộ phận sản xuất hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật theo kế hoạch.
- Thi công (cơ khí và xây dựng) các công trình bên ngoài theo sự phê duyệt của Giám đốc.

**✓ Phân xưởng sản xuất**

Phân xưởng sản xuất có các nhiệm vụ và chức năng sau:

- Sản xuất sản phẩm theo kế hoạch được giao.
- Phối hợp với phân xưởng cơ điện thực hiện công tác bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị.
- Phối hợp với các phòng ban thực hiện công tác quản lý lao động, an toàn lao động, nghiên cứu cải tiến kỹ thuật, phát huy sáng kiến trong sản xuất để hạ giá thành sản phẩm.

***Các đơn vị, đại lý tiêu thụ sản phẩm***

Các đơn vị, đại lý tiêu thụ sản phẩm chịu sự quản lý trực tiếp của Phòng Kinh doanh, thực hiện nhiệm vụ đầu mối phân phối sản phẩm và bán hàng trực tiếp cho khách hàng, đồng thời tham gia thực hiện các chiến lược quảng cáo tiếp thị và hỗ trợ xúc tiến phát triển sản phẩm.

**5. Định hướng phát triển:**

Về sản phẩm và chất lượng, Công ty liên tục thực hiện quá trình cải tiến mẫu mã, nâng cao chất lượng sản phẩm, đồng thời Công ty chỉ đạo tập trung sản xuất các sản phẩm có giá trị cao với nhu cầu tiêu thụ lớn và tiêu hao ít nhiên liệu.

Về nghiên cứu phát triển và đầu tư mở rộng sản xuất, Công ty còn đi sâu vào nghiên cứu phát triển các sản phẩm mới nhằm đáp ứng nhu cầu thị trường, đồng thời cải tiến lò đốt, áp dụng công nghệ lò đốt mới nhằm nâng cao công suất và chất lượng sản phẩm, hạn chế tối đa tỷ lệ sản phẩm hỏng, tiết kiệm nguyên nhiên liệu đầu vào.

Về chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm, Công ty đang tiếp tục tiến hành kiện toàn lại bộ máy tổ chức và hoạt động theo hướng tinh gọn các phòng ban, chuyên môn hóa các công đoạn sản xuất, thi công để giảm thiểu chi phí và nâng cao hiệu quả hoạt động.

Về nguồn nhân lực, Công ty có đội ngũ cán bộ quản lý có trình độ, năng lực, kinh nghiệm và đội ngũ kỹ sư, công nhân kỹ thuật lành nghề, Công ty luôn chủ động, sáng tạo, hợp lý hóa quy trình sản xuất, khai thác các thị trường có lợi thế để nâng cao sản lượng sản xuất, hạ giá thành sản phẩm, mở rộng thị phần.

Trên cơ sở năng lực sản xuất và nhu cầu thị trường, Công ty đưa ra nhận định cơ bản khi bước vào các năm sản xuất tiếp theo, mặc dù thị trường tiêu thụ vẫn được duy trì ổn định và phát triển song những khó khăn về giá nguyên vật liệu, vật tư đầu vào tăng cao vẫn chưa có dấu hiệu giảm. Do vậy, để có thể nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh, giải pháp hữu hiệu là



## **BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**

phát huy được những lợi thế về thị trường, tiếp tục đầu tư nghiên cứu hợp lý hóa sản xuất, tận dụng và sử dụng rộng rãi các nguồn nguyên liệu giảm giá thành sản phẩm.

Đó là những tiền đề vững chắc và củng cố niềm tin vào sự phát triển thành công của Công ty trong những năm tiếp theo.

Để đảm bảo đạt được kế hoạch đề ra, trong thời gian tới Công ty chú trọng vào các công tác sau:

Chủ động lựa chọn nguyên vật liệu có chất lượng tốt để phục vụ sản xuất kinh doanh, sản xuất các loại sản phẩm mỏng để tiết kiệm nguyên liệu, tăng doanh thu, đảm bảo hiệu quả sản xuất kinh doanh.

Tăng cường công tác quản lý công nghệ, tăng cường kiểm tra chất lượng sản phẩm để không ngừng nâng cao uy tín trên thị trường.

Làm tốt công tác nghiên cứu thị trường nhằm bám sát thị trường, tập trung vào những thị trường trọng điểm có sức tiêu thụ lớn, đồng thời mở rộng và phát triển thị trường ra các vùng khác có tiềm năng. Tăng cường tiếp thị sản phẩm thông qua các kênh phân phối như hệ thống các cửa hàng, đại lý trong và ngoài tỉnh, tiếp thị trực tiếp đến các công trình.

Thực hiện chính sách sản xuất hợp lý, đảm bảo đáp ứng kịp thời và chính xác nhu cầu của thị trường, giảm thiểu hàng tồn kho.

### **6. Các rủi ro:**

#### **6.1 Rủi ro về nguồn nguyên liệu**

Nguyên liệu chính trong các sản phẩm của Công ty là đất sét dùng trong sản xuất gạch, ngói xây dựng là tài nguyên Quốc gia do đó được quản lý rất chặt chẽ, vì vậy nguồn nguyên liệu cung cấp cho Công ty có phần hạn chế. Công ty có thể gặp phải những trở ngại như: các nguồn khai thác bị cạn kiệt; sự cạnh tranh từ các doanh nghiệp khác trong việc xin phép khai thác các mỏ cát, chính sách tiết kiệm của nhà nước đối với hoạt động khai khoáng... Tuy nhiên, với chính sách khai thác hợp lý; luôn quan tâm đến vấn đề bảo vệ môi trường, tuân thủ các quy định của pháp luật và luôn thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ ngân sách đối với nhà nước, Công ty đã tạo được uy tín và có lợi thế trong việc xin phép khai thác các mỏ đất sét trên địa bàn.

#### **6.2 Rủi ro về cạnh tranh**

Tại thị trường địa phương và các vùng phụ cận, có nhiều doanh nghiệp cùng sản xuất và cung cấp sản phẩm cùng loại, đồng thời ngày càng có nhiều nhà đầu tư mới tham gia vào lĩnh vực sản xuất vật liệu xây dựng nên Công ty sẽ đối mặt với nhiều sự cạnh tranh khốc liệt trên thị trường. Với nhiều năm hoạt động kinh doanh phân phối vật liệu xây dựng trên thị trường tỉnh Gia Lai và khu vực các tỉnh lân cận, ngoài việc tạo dựng được các mối quan hệ thân thiết với khách hàng, Công ty có nhiều kinh nghiệm trong việc xây dựng các chính sách bán hàng hợp lý, thích hợp với từng đối tượng khách hàng, nhằm tăng khả năng cạnh tranh trên thị trường.



**6.3 Rủi ro về an toàn lao động**

Do hoạt động trong lĩnh vực vật liệu xây dựng, Công ty có thể sẽ gặp phải một số rủi ro xảy ra trong quá trình làm việc như tai nạn lao động làm thiệt hại phương tiện và con người. Công ty đã thực hiện mua bảo hiểm cho phương tiện và người lao động của mình.

**6.4 Rủi ro về Pháp luật**

Các Công ty trong ngành chịu ảnh hưởng rất lớn từ các chính sách Nhà nước như định hướng phát triển ngành khoáng sản, vật liệu xây dựng những ưu đãi, khuyến khích hay hạn chế, các chính sách về thuế, về tài nguyên và quản lý môi trường. Bất kỳ một sự thay đổi nào trong các chính sách trên đều có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, gây ra biến động trong lợi nhuận.

Công ty chịu sự điều chỉnh của các văn bản Pháp luật về Luật Doanh nghiệp, các văn bản Pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán. Luật và các văn bản dưới luật đặc biệt là trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán đang trong quá trình hoàn thiện, sự thay đổi về mặt chính sách luôn tiềm ẩn và khi xảy ra, bất cứ sự thay đổi nào sẽ ít nhiều ảnh hưởng đến hoạt động quản trị, kinh doanh của Công ty.

**6.5 Rủi ro khác**

Là một nhân tố trong tổng thể chung của nền kinh tế - xã hội, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty có thể chịu ảnh hưởng của những rủi ro bất khả kháng như rủi ro hỏa hoạn, thiên tai, địch họa... Những rủi ro này có thể xảy ra và gây ảnh hưởng trực tiếp hoặc gián tiếp đến tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

**II. Tình hình hoạt động Công ty trong năm:****1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh**

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	Tăng/Giảm
Doanh thu	19.189.261.567	29.387.381.540	53,14%
Lợi nhuận trước thuế	1.344.245.586	759.105.438	-43,53%
Lợi nhuận sau thuế	1.209.821.027	759.105.438	-37,25%

Lợi nhuận năm 2015 của Công ty chúng tôi giảm 450.715.589 đồng, tương đương giảm 37% so với cùng kỳ năm 2014, nguyên nhân là trong năm Công ty tập trung đầu tư máy móc, thiết bị nên mặc dù doanh thu tăng so với cùng kỳ năm trước nhưng lợi nhuận bị giảm so với cùng kỳ năm trước.

**2. Tổ chức và nhân sự**

- Ban điều hành:



TT	Họ và tên	Chức danh	Tỷ lệ sở hữu CP có quyền biểu quyết
1	Phạm Quốc Hoàn	Giám đốc	0
2	Võ Sỹ Việt	Phó Giám đốc	0

- Những thay đổi trong Ban điều hành:

STT	THÀNH VIÊN BAN GIÁM ĐỐC	CHỨC VỤ	NỘI DUNG
1	Trần Mạnh Hùng	Giám đốc	Miễn nhiệm Giám đốc từ ngày 22/04/2015
2	Phạm Quốc Hoàn	Giám đốc	Bổ nhiệm Giám đốc từ ngày 22/04/2015

- *Nhân sự:* Tổng số cán bộ nhân viên làm việc tại công ty tính đến ngày 31 tháng 12 năm 2015 là 74 người. Toàn bộ cán bộ nhân viên Công ty đều được hưởng đầy đủ chính sách của Nhà nước theo Luật lao động và thoả ước lao động tập thể của Công ty như: tham gia đầy đủ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, ....

**3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án**

- a) Các khoản đầu tư lớn: Không.
- b) Các công ty con, công ty liên kết: Không.

**4. Tình hình tài chính:**

- a) Tình hình tài chính:

*Đơn vị tính: đồng*

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	Tăng/giảm
Tổng giá trị tài sản	99.459.502.970	148.061.207.918	48,87%
Doanh thu thuần	19.189.261.567	29.387.381.540	53,14%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	1.436.820.259	761.605.438	-46,99%
Lợi nhuận khác	-92.574.673	-2.500.000	
Lợi nhuận trước thuế	1.344.245.586	759.105.438	-43,53%
Lợi nhuận sau thuế	1.209.821.027	759.405.438	-37,25%



b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Các chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	Ghi chú
<b>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	3,16	1,23	
+ Hệ số thanh toán nhanh TSLĐ – Hàng tồn kho – TSNH khác Nợ ngắn hạn	0,43	0,94	
<b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,13	0,41	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,14	0,68	
<b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
+ Vòng quay hàng tồn kho	1,64	1,90	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,19	0,20	
<b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,07	0,03	
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,015	0,009	
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,014	0,005	
+ Hệ số lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh/Doanh thu thuần	0,075	0,026	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

a) Cổ phần:

Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông.  
 Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu.  
 Tổng số chứng khoán lưu ký: 8.562.450 cổ phiếu.

b) Cơ cấu cổ đông

- Thông tin chi tiết về cơ cấu cổ đông trong nước:

TT	Loại hình sở hữu cổ phần	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ (%)
1	Doanh nghiệp nhà nước	0	0
2	Doanh nghiệp khác	0	0
3	Cổ đông cá nhân	8.562.450	100
4	Cổ phiếu quỹ	0	0



c) *Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:* Không (Đơn vị tính: VND)

d) *Giao dịch cổ phiếu quỹ:* Không.

e) *Các chứng khoán khác:* Không.

**III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc**

**1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:**

Năm 2015 doanh thu bán hàng của Công ty là 29,39 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt hơn 0,76 tỷ đồng giảm hơn 37% so với năm 2014. Trong năm, Công ty đã tập trung đầu tư máy móc, thiết bị nên mặc dù doanh thu tăng so với cùng kỳ năm trước nhưng lợi nhuận bị giảm so với cùng kỳ năm trước.

**2. Tình hình tài chính:**

**a) Tình hình tài sản**

Khoản mục	Năm 2014 (đồng)	Năm 2015 (đồng)	Tăng/giảm
Tài sản ngắn hạn	28.591.378.573	74.302.264.285	159,87%
Tài sản dài hạn	70.868.124.397	73.758.943.633	4,08%
Tổng cộng tài sản	99.459.502.970	148.061.207.918	58,87%

Năm 2015 tổng tài sản công ty tăng nhiều so với năm 2014, tăng hơn 150%. Tổng tài sản đầu năm là 99,45 tỷ trong đó tài sản ngắn hạn là 28,5 tỷ, tài sản dài hạn là 70,8 tỷ. Tổng tài sản cuối năm là 148,06 tỷ trong đó tài sản ngắn hạn là 74,3 tỷ, tài sản dài hạn là 73,7 tỷ. Trong năm công ty đã mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư tài chính.

**b) Tình hình nợ phải trả**

Khoản mục	Năm 2014 (đồng)	Năm 2015 (đồng)	Tăng/giảm
Nợ ngắn hạn	9.044.035.902	60.286.624.772	566,59%
Nợ dài hạn	3.399.989.360	0	0
Tổng cộng nợ phải trả	12.444.025.262	60.286.624.772	384,46%

**Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:**

Trong năm 2015, Ban Giám đốc công ty đã xác định được những khó khăn và thách thức của nền kinh tế nên đã thực hiện sàng lọc và cắt giảm tối đa chi phí. Đồng thời, Ban giám đốc cũng đã xây dựng các kế hoạch kinh doanh nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

**3. Kế hoạch phát triển trong tương lai:**

Mục tiêu của Công ty là huy động vốn và sử dụng vốn có hiệu quả trong việc thực hiện sản xuất kinh doanh của Công ty, thu lợi nhuận tối đa, tăng lợi tức cho cổ đông, đóng góp cho Ngân sách nhà nước và phát triển công ty ngày càng lớn mạnh.

Triển khai kế hoạch nghiên cứu tái cấu trúc doanh nghiệp phù hợp với chiến lược phát triển Công ty, áp dụng phương thức quản trị theo hướng tinh gọn, hiệu quả, cải thiện các quy trình vận hành của Công ty.

Thực hiện quá trình thay đổi để hiện đại hóa hệ thống quản trị, nâng cao chất lượng và năng lực quản lý, tiến hành các chương trình phát triển và học tập cụ thể, sát với yêu cầu đề trang bị cho Cán bộ công nhân viên các kỹ năng, năng lực và kinh nghiệm cần thiết để thực hiện các nhiệm vụ và những thách thức trong việc phát triển kinh doanh;

Xây dựng văn hóa doanh nghiệp hướng đến khách hàng. Hình thành và hoàn thiện các chính sách để phát triển nguồn nhân lực giỏi chuyên môn, gắn bó với doanh nghiệp, có trách nhiệm với khách hàng và với cổ đông của Công ty.

Tích cực xây dựng và mở rộng mối quan hệ hợp tác bình đẳng, hiệu quả với các đối tác cho sự phát triển của Công ty.

Duy trì và phát triển tốt mối quan hệ với các cổ đông hiện hữu của Công ty. Có định hướng tìm cổ đông chiến lược là doanh nghiệp, tổ chức trong và ngoài nước có kiến thức, kinh nghiệm về ngành nghề liên quan, có khả năng hỗ trợ về chuyên môn, về tài chính, về quản trị doanh nghiệp... đóng góp hiệu quả vào việc mang lại giá trị tăng thêm đối với hoạt động của Công ty.

Tiếp tục hoàn thiện các chính sách và quy trình phục vụ, quy trình chăm sóc đối với khách hàng sử dụng dịch vụ của Công ty. Xây dựng phong cách phục vụ thân thiện, chuyên nghiệp, phấn đấu để đáp ứng tốt hơn yêu cầu của khách hàng và trở thành một công ty có được sự lựa chọn cao từ khách hàng.

**4. Giải trình của Ban giám đốc đối với ý kiến kiểm toán:**

Trong báo cáo tài chính kiểm toán năm 2015, đơn vị kiểm toán có đưa ra ý kiến kiểm toán cần nhấn mạnh sau:

- "Như đã trình bày tại Thuyết minh VI.4, khoản đầu tư góp vốn vào Công ty Cổ phần Khai thác và Chế biến Khoáng sản Tân Liên Thành chúng tôi đã không thể thu thập được thông tin tài chính về Báo cáo tài chính, ban giám đốc, kiểm toán của đơn vị này. Do đó, chúng tôi không thể xác định liệu có cần thiết phải điều chỉnh các số liệu này hay không".

Tại thời điểm chúng tôi kiểm toán, công ty đối tác của chúng tôi chưa kịp ra báo cáo tài chính năm 2015 nên tạm thời chúng tôi chưa cung cấp được đầy đủ thông tin báo cáo tài chính của đối tác cho đơn vị kiểm toán. Tuy nhiên, chúng tôi nhận định đây là đối tác uy tín, có kinh nghiệm trong lĩnh vực khai khoáng, xây dựng và các dự án này có tiềm năng sinh lời cao nên chúng tôi không thực



## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

### IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty:

#### 1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:

Các thành viên Hội đồng Quản trị trong năm qua đã tích cực hoạt động. Hội đồng quản trị đã thảo luận, thông qua các nghị quyết và ban hành các quyết định về những vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị, kịp thời đưa ra những biện pháp ứng phó với những biến động của thị trường và định hướng hoạt động phù hợp.

Kết quả kinh doanh của công ty tuy không cao nhưng cũng đáng khích lệ. Thể hiện sự chỉ đạo hiệu quả của HĐQT, cố gắng quyết tâm của Ban điều hành và CBCNV toàn công ty đã vượt khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ.

#### 2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty:

- Xác định được khó khăn, thách thức nên ngay từ khi nhận nhiệm vụ, Ban điều hành đã chủ động xây dựng các nội dung công việc nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ SXKD mà HĐQT và Đại hội đồng cổ đông giao cho.

##### ➤ HĐQT đánh giá Ban điều hành trong năm 2015 đã thực hiện tốt nội dung sau:

- Chủ động đề xuất và triển khai thực hiện các công việc khác nhau về kỹ thuật công nghệ, đã góp phần nâng cao đáng kể chất lượng sản phẩm đồng thời tiết kiệm chi phí, hạ giá thành sản phẩm.
- Rà soát và ban hành mới các quy định để tiết kiệm chi phí sản xuất.
- Bố trí sản xuất hợp lý, phát huy công suất máy móc thiết bị trong điều kiện mất cân đối nghiêm trọng về lao động, cơ cấu sản phẩm trong các dây chuyền.
- Tiếp tục củng cố, duy trì, chú trọng đến công tác xuất khẩu đã tìm thêm nguồn khách hàng.

##### ➤ Tuy nhiên, trong hoạt động của mình, Ban điều hành vẫn còn những hạn chế sau:

- Công tác quản lý điều hành đã có nhiều chuyển biến tích cực hơn nhưng vẫn chưa đạt được sự quyết liệt cần thiết.
- Triển khai một số nghị quyết HĐQT còn chậm như chưa tổ chức hội nghị với các cổ đông lớn; chưa bổ sung được cán bộ kỹ thuật, thị trường; còn xảy ra tình trạng thiếu vật tư, thiếu sản phẩm...
- Công tác lập kế hoạch vẫn chưa sát thực tế còn phải điều chỉnh.
- Công tác quản lý, khai thác và mở rộng thị trường còn hạn chế, thụ động...
- Chưa bổ sung được nguồn nhân lực có chất lượng cao, thiếu nhiều vị trí công tác có kinh nghiệm và năng lực chuyên môn cao nhất là tại bộ phận kỹ thuật và thị trường.

#### 3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:

Sau khi xem xét mọi mặt hoạt động SXKD của Công ty năm 2015, căn cứ vào tình hình thực tế, HĐQT thống nhất đề xuất chỉ tiêu SXKD chủ yếu năm 2016 của Công ty như sau:

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện Năm 2015 (đồng)	Kế hoạch Năm 2016 (đồng)	Tăng/giảm % so với năm 2015
1	Tổng doanh thu	29.397.381.540	120.000.000.000	308%
2	Lợi nhuận trước thuế	759.105.438	6.000.000.000	690%

3	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	759.105.438	4.500.000.000	493%
---	---------------------------	-------------	---------------	------

Hội đồng quản trị xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm mang tính chất quyết định sự tồn tại và phát triển của Công ty trong thời kỳ nền kinh tế mở cửa và có nhiều biến động. Vì vậy, việc phải nâng cao hiệu quả Quản trị doanh nghiệp, đáp ứng kỳ vọng của các cổ đông đồng thời thu hút và tạo động lực cho người lao động phát huy tài năng nhiệt huyết đóng góp cho sự phát triển công ty một cách bền vững là ưu tiên lớn nhất của công ty.

### 1. Biện pháp tổ chức thực hiện.

Để phát huy các nguồn lực hiện có và khắc phục những tồn tại, bất cập trong thời gian qua, HĐQT Công ty đề ra các biện pháp tổ chức thực hiện như sau:

- Không ngừng nâng cao hiệu quả hoạt động của HĐQT trên cơ sở tuân thủ chặt chẽ các quy định của pháp luật, điều lệ Công ty, tập trung chính vào thực hiện chức năng giám sát hoạt động của HĐQT đối với Ban điều hành, cán bộ quản lý và các mặt hoạt động của Công ty.

- HĐQT và Ban điều hành tập trung mọi nguồn lực để đảm bảo hiệu quả sản xuất kinh doanh năm 2016 và những năm tiếp theo.

- Ban điều hành kiên quyết khắc phục những hạn chế của mình đã nêu trong phần đánh giá của HĐQT về hoạt động điều hành năm 2016, cụ thể:

- *Công tác sản xuất:* Tập trung quản lý sản xuất, quản lý chi phí, quản lý định mức kinh tế - kỹ thuật, quản lý chất lượng, đảm bảo tuyệt đối an toàn trong sản xuất. Trong đó công tác quản lý kỹ thuật, quản lý sản xuất đảm bảo tuân thủ kỷ cương công nghệ nhằm ổn định chất lượng là nhiệm vụ trọng tâm đồng thời tổ chức khai thác sử dụng hiệu quả máy móc thiết bị đã đầu tư. Công ty cần tập trung đầu tư cho khâu này từ con người cho đến công nghệ, máy móc thiết bị... Tìm mọi biện pháp để không ngừng nâng cao năng suất lao động, đầu tư nâng cao năng lực công tác cán bộ, tay nghề cho công nhân.

- *Công tác Lao động Tiền lương:* Tiếp tục rà soát sắp xếp, đào tạo cũng như tuyển dụng, bổ sung thay thế lao động cho các phòng, ban, phân xưởng nhằm đáp ứng yêu cầu công việc. Thường xuyên chăm lo đến đời sống vật chất, tinh thần cho CBCNV, có chính sách giữ được người có trình độ cao, tay nghề giỏi làm việc tại Công ty. Tăng cường công tác tuyên truyền để người lao động ổn định tư tưởng, thấy rõ được trách nhiệm của mỗi người trong việc góp phần ổn định, đưa Công ty từng bước vượt qua giai đoạn khó khăn làm cơ sở cho việc giải quyết việc làm, tăng thu nhập cho người lao động.

- *Công tác Thị trường:* Lựa chọn, phát triển dòng sản phẩm mũi nhọn của Công ty, thường xuyên hoàn thiện công tác bán hàng, điều chỉnh chính sách tiêu thụ hợp lý đẩy mạnh công tác xúc tiến thương mại trong nước và xuất khẩu.

- *Công tác Tài chính:* Minh bạch rõ ràng đúng quy định của pháp luật; chủ động, linh hoạt trong việc giải quyết vấn đề vốn cho sản xuất kinh doanh và đầu tư.

- *Công tác Kế hoạch:* Cần phải có sự chuyển biến lớn trong công tác kế hoạch từ nhận thức đến hành động, từ cán bộ lãnh đạo đến cán bộ quản lý, cán bộ kỹ thuật, cán bộ chuyên môn nghiệp vụ và người lao động. Việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch là thước đo mức độ hoàn thành nhiệm vụ của từng bộ phận, đơn vị và của lãnh đạo đơn vị.



## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

### V. Quản trị công ty:

#### 1. Hội đồng quản trị

##### a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị Công ty

- Hội đồng quản trị Công ty gồm 05 thành viên.
- Đối với thành viên điều hành: Hàng ngày giải quyết các vấn đề phát sinh của Công ty.
- Đối với các thành viên không điều hành, hàng quý HĐQT, ban kiểm soát họp thông qua và giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền, lên kế hoạch cho các quý tiếp theo.

Danh sách thành viên Hội đồng quản trị:

TT	Họ và tên	Tỷ lệ sở hữu CP có quyền biểu quyết (%)
1	Phạm Thị Hinh	25,57
2	Nguyễn Thị Thanh Vân	0
3	Trần Kiên Cường	0
4	Trần Mạnh Hùng	22,77
5	Lâm Hoàng Giang	0

- Trong năm HĐQT có sự thay đổi như sau:

Miễn nhiệm chức vụ thành viên HĐQT kể từ ngày 28/12/2015 đối với:

Ông Hoàng Đình Kế

Bổ nhiệm chức vụ thành viên HĐQT kể từ ngày 28/12/2015 đối với:

Ông Trần Kiên Cường

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Chưa có.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị

Năm 2015, HĐQT đã quản lý và chỉ đạo điều hành Công ty tuân thủ theo đúng các quy định tại Luật doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty và tổ chức triển khai Nghị quyết của ĐHĐCĐ.

#### Tổ chức họp định kỳ và bất thường

- Định kỳ hàng tháng HĐQT đã họp để đánh giá các báo cáo của Ban Giám đốc về các hoạt động quản lý và kinh doanh của Công ty để có những biện pháp chỉ đạo kịp thời, đúng đắn cho hoạt động của Công ty.



- Trong một số trường hợp, HĐQT họp bất thường để giải quyết vấn đề, kiến nghị, vướng mắc của Ban GD.
- Các phiên họp HĐQT đều mời Ban Giám đốc, Ban kiểm soát tham gia, các vấn đề quan trọng HĐQT mời trưởng các đơn vị, phòng ban trong Công ty tham dự để tham khảo ý kiến, bổ sung thông tin đảm bảo các nghị quyết, quyết định của HĐQT kịp thời có sự đồng thuận cao và đạt mục tiêu tạo điều kiện cho Ban điều hành hoạt động tốt hơn, đem lại hiệu quả cho Công ty.

**Công tác quản lý và chỉ đạo điều hành Công ty**

Trong năm 2015, HĐQT đã có những quyết định trong quản lý, chỉ đạo điều hành Công ty về:

- Tiếp tục thống nhất và phân công nhiệm vụ của từng thành viên theo từng lĩnh vực và mảng công việc cụ thể nhằm phát huy tối đa thế mạnh của từng cá nhân và nâng cao hiệu quả tổ chức và quản lý điều hành của HĐQT;
- Hàng tuần HĐQT thường xuyên cử người tham dự đầy đủ các buổi họp giao ban cùng trưởng các bộ phận để nắm bắt kết quả xử lý công việc của từng phòng ban, bộ phận quản lý cũng như trực tiếp có ý kiến chỉ đạo, góp ý để kịp thời giải quyết những phát sinh vướng mắc trong quản lý điều hành của Ban GD nhằm điều hành hoạt động của Công ty hàng ngày theo đúng định hướng và mục tiêu của Đại hội đồng cổ đông đã đề ra;
- Hàng quý trên cơ sở đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch quý trước, xác định nguyên nhân tồn tại để đưa ra các giải pháp khắc phục và giao kế hoạch sản xuất quý sau ;
- Ban hành các Nghị quyết thống nhất về chủ trương, chính sách của Công ty trong các hoạt động quản lý điều hành, đầu tư, dịch vụ... và các Quyết định về chỉ đạo thực hiện các nghiệp vụ kinh doanh, quản lý, đầu tư;
- Kết hợp với Ban kiểm soát quyết định lựa chọn công ty kiểm toán để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty;

Quyết định ngày triệu tập, thời gian, địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015, soạn thảo các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông quyết định theo quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.

**d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành**

Thành viên HĐQT không điều hành giữ vai trò là thành viên giám sát, phản biện khi cần thiết đối với các hoạt động của HĐQT, nhằm đảm bảo HĐQT hoạt động theo đúng pháp luật, điều lệ công ty, phù hợp với các trụ chương, chính sách của công ty.

**e) Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: Không có**

**2. Ban Kiểm soát****a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát**

Ban kiểm soát Công ty gồm 01 trưởng ban kiểm soát và 02 thành viên, trong đó thành viên độc lập không điều hành là bà Phùng Thị Kim Anh và bà Vũ Thị Chung.

TT	Họ và tên	Tỷ lệ sở hữu CP có quyền biểu quyết (%)
1	Phùng Thị Kim Anh	0
2	Vũ Thị Chung	0
3	Hồ Thị Hồng Diệu	0,01

**b) Hoạt động của Ban kiểm soát:**

- 4.2 Trong năm 2015, Ban Kiểm soát đã tổ chức các cuộc họp định kỳ về các nội dung sau:
- + Triển khai chương trình công tác năm 2015.
  - + Thông qua báo cáo thẩm định tình hình kinh doanh, thẩm định báo cáo tài chính các tháng, BCTC các quý và BCTC cả năm 2015, báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành Công ty năm 2014 để trình tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2015 vào ngày 13/04/2015.
  - + Ban kiểm soát mới được bầu tại ĐHĐCĐ thường niên họp bầu trưởng ban kiểm soát và phân công nhiệm vụ của từng thành viên trong Ban kiểm soát.
  - + Thông qua báo cáo thẩm định báo cáo hoạt động kinh doanh và báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2015.
  - + Thống nhất kế hoạch triển khai công tác thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo quyết toán tài chính năm 2015 và báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành Công ty năm 2015 của HĐQT để trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2016.
- Ban kiểm soát đã tiến hành kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Công ty trong việc quản lý, điều hành hoạt động sản xuất, kinh doanh của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty năm 2015, cụ thể:
- + Xem xét tính pháp lý, trình tự, thủ tục ban hành các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc trong năm 2015 theo các quy định của pháp luật và của Công ty.
  - + Tham gia ý kiến, đưa ra các kiến nghị với HĐQT, Ban Giám đốc Công ty về các vấn đề liên quan đến hoạt động của Công ty trong năm.
  - + Kiểm tra, giám sát việc triển khai và kết quả thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 đối với HĐQT và Ban Giám đốc .



- + Thẩm tra các Báo cáo tài chính quý, bán niên, năm nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính, phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán và chính sách tài chính hiện hành của Việt Nam.
- + Kiểm soát việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin của Công ty theo các quy định của pháp luật.

- Ngoài ra, Trưởng BKS tham dự các cuộc họp của HĐQT và tham gia góp ý, chất vấn các nội dung nêu ra trong các cuộc họp của HĐQT.

- Trong quá trình hoạt động, Ban kiểm soát nhận được sự phối hợp và hỗ trợ của HĐQT, Ban Giám đốc cũng như các Phòng/Ban nghiệp vụ/Đơn vị trực thuộc để BKS thực hiện nhiệm vụ ĐHĐCĐ giao.

**3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát**

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích: Không có

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

STT	NGƯỜI THỰC HIỆN GIAO DỊCH	SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU ĐẦU KỶ		SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU CUỐI KỶ		TĂNG/GIẢM
		SỐ CỔ PHIẾU	TỶ LỆ (%)	SỐ CỔ PHIẾU	TỶ LỆ (%)	
1	Phạm Thị Hinh	750.000	8,76	2.198.450	25,67	Nhận chuyển nhượng
3	Hoàng Đình Kế	50.000	0,58	399.500	5,67	Nhận chuyển nhượng
4	Nguyễn Thị Thanh Vân	50.000	0,58	0	0	Chuyển nhượng
5	Lâm Hoàng Giang	10.000	0,11	0	0	Chuyển nhượng
6	Phùng Thị Kim Anh	5.000	0,06	0	0	Chuyển nhượng
7	Vũ Thị Chung	2.000	0,02	0	0	Chuyển nhượng

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:



**VI. Báo cáo tài chính:**

Xin tham khảo tại tài liệu đính kèm.

**CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN  
VÀ VẬT LIỆU XÂY DỰNG GIA LAI**



*[Handwritten signature]*  
**CHỦ TỊCH HĐQT**  
*Phạm Thị Hinh*

